

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-ST
Ngày 23/12/2022
Về việc: Ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hải; Bà Đào Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Nguyễn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2022/TLST- HNGĐ, ngày 03/10/2022, về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị K - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

(Có mặt).

Bị đơn: Anh Hoàng Văn S - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn P, xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị K trình bày: Chị và anh Hoàng Văn S, tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 14/5/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Ng, thị xã N. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2013 thì phát sinh những mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm về lối sống, anh S không tu chí làm ăn, thường xuyên rượu chè. Chị K có nhắc nhở thì bị anh S mắng chửi và đánh đập dẫn đến thương tích, khiến cho chị K luôn sống

trong lo âu, sợ hãi. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh S.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Hoàng Văn T sinh ngày 30/8/2009 và Hoàng Phúc H sinh ngày 09/10/2012. Sau khi ly hôn, chị K đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng/hai cháu.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình chị K đã cung cấp cho Tòa án gồm: Bản sao trích lục kết hôn Hà Thị K- Hoàng Văn S do UBND xã Ng cấp; Bản sao Căn cước công dân mang tên Hà Thị K; Bản sao CMND mang tên Hoàng Văn S; Bản sao các Giấy khai sinh mang tên Hoàng Văn T và Hoàng Phúc H.

Đối với bị đơn- anh Hoàng Văn S: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các thông báo, quyết định tại nơi cư trú, tại trụ sở Tòa án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng anh S đều vắng mặt. Nhưng tại phiên tòa anh S có mặt và trình bày: Quá trình kết hôn chung sống giữa anh và chị Hà Thị K đúng như chị K trình bày, nhưng anh thấy rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh vẫn còn yêu thương chị K nên không đồng ý ly hôn. Về con chung, nếu phải ly hôn anh chấp nhận theo nguyện vọng của các con, chấp nhận cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị K là 3.000.000đ/tháng/hai cháu.

Tại các bản tự khai của cháu Hoàng Văn T, sinh ngày 30/8/2009 và Hoàng Phúc H sinh ngày 09/10/2012, thể hiện các cháu có nguyện vọng được trực tiếp sống cùng chị Hà Thị K khi anh S và chị K ly hôn.

Tại biên bản xác minh ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ với đại diện thôn P, xã Ng, thị xã N có nội dung như sau: Anh Hoàng Văn S và chị Hà Thị K kết hôn hợp pháp theo quy định của pháp luật và hiện đang cư trú tại thôn P, xã Ng, thị xã N. Quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn cãi vã đánh chửi nhau, bản thân anh S cũng hay uống rượu, không làm ăn kinh tế. Quá trình Tòa án giao các văn bản tố tụng, anh S đã được thông báo và nhận các văn bản đó, tuy nhiên anh S có ý kiến phản hồi lại là không đồng ý ly hôn và sẽ không đến Tòa án làm việc.

** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử, thư ký tòa án tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Bị đơn vắng mặt trong những lần tòa án triệu tập, thể hiện chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân

sự. Nhưng bị đơn đã có mặt và đề nghị xét xử vụ án, nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị K, xử cho chị K được ly hôn anh S;

+ Về con chung: Áp dụng các Điều 81, 82, 83 giao cho chị Hà Thị K trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Hoàng Văn T và Hoàng Phúc H. Chị K đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng/hai cháu, anh S đồng ý đây là sự thỏa thuận của các đương sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về tài sản chung, các đương sự không yêu cầu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là “Ly hôn, nuôi con chung”, do bị đơn Hoàng Văn S có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã Ng, thị xã N nên căn cứ vào quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã tiến hành thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt trong những lần tòa án triệu tập, tại phiên tòa bị đơn đã có mặt và đề nghị xét xử vụ án, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 14/5/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Ng, thị xã N, tỉnh Yên Bái, anh S và chị K đã đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng chị K và anh S hạnh phúc đến đầu năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Kết quả xác minh thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn là do anh S thường xuyên rượu chè, không lo làm ăn kinh tế. Chị K có tham gia góp ý thì vợ chồng đánh cãi chửi nhau. Hiện nay anh S và chị K đi làm ăn xa mỗi người một nơi và không còn quan tâm tới nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án, để hàn gắn tình cảm vợ chồng, Tòa án cũng tác động, giải thích nhiều lần nhưng chị K vẫn kiên quyết xin ly hôn. Tại phiên tòa, anh S mong muốn được đoàn tụ, nhưng không đưa ra được giải pháp gì để hàn gắn hạnh phúc vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án anh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng không đến Tòa án làm việc, thể hiện anh S không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ những nhận định đánh giá trên cho thấy, nếu duy trì cuộc sống hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự. Vì vậy, đã đủ cơ sở kết luận tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh S là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị K là phù hợp với quy định tại khoản 1

Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hà Thị K và anh Hoàng Văn S có 02 con chung là Hoàng Văn T sinh ngày 30/8/2009 và Hoàng Phúc H sinh ngày 09/10/2012. Ly hôn, chị K đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng/hai cháu. Hai cháu Hoàng Văn T và Hoàng Phúc H đều có nguyện vọng được ở theo mẹ nếu bố mẹ ly hôn, nên việc giao cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định của Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. K đề nghị anh S cấp dưỡng nuôi con chung nhưng không tính lãi nếu chậm thanh toán, anh S chấp nhận, đây là sự thỏa thuận của các đương sự phù hợp với pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị K:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hà Thị K được ly hôn anh Hoàng Văn S.

- *Về con chung:* Giao cho chị Hà Thị K trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con Hoàng Văn T sinh ngày 30/8/2009 và Hoàng Phúc H sinh ngày 09/10/2012. Anh Hoàng Văn S cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng/một cháu, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 02/2023, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn S không phải chịu lãi xuất chậm thanh toán.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Hà Thị K phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2021/0001231 ngày 03/10/2022 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Chị K đã nộp đủ án phí.

Anh Hoàng Văn S phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- THADS thị xã Nghĩa Lộ;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Quốc Hưng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- THADS thị xã Nghĩa Lộ;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Quốc Hưng